

NGHỊ QUYẾT

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 – 2030 xã Thạch An

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THẠCH AN
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Thạch An lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Xét Tờ trình số 74/TTr-UBND, ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Thạch An về việc đề nghị ban hành Nghị quyết kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030; Báo cáo thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 xã Thạch An với nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu duy trì các thành tích đã đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy mạnh mẽ nội lực, tận dụng tối đa thế mạnh của địa phương, không ngừng đổi mới tư duy, sức sáng tạo, quyết tâm, quyết liệt, tạo nhiều đột phá; Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội; thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; phòng chống dịch bệnh, chăm sóc tốt sức khỏe nhân dân; Phát huy thế mạnh sản xuất nông nghiệp; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật. củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; Thu hút tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế xây dựng xã Thạch An trở thành xã phát triển nhanh và bền vững.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Các chỉ tiêu về kinh tế

(1) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 60 triệu đồng/người.

(2) Giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 65 triệu đồng/ha.

(3) Thu ngân sách hàng năm đạt và vượt kế hoạch tỉnh giao: 12% trở lên.

- Chỉ tiêu Văn hóa - Xã hội

(4) Xây dựng 100% trường học đạt chuẩn Quốc gia; Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục.

(5) Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân đạt 4%/năm.

(6) Phân đầu đến năm 2030, xã đạt chuẩn Nông thôn mới.

(7) Đến năm 2030, chỉ số Hạnh phúc của người dân trên địa bàn xã (TA-HPI) đạt từ 90 điểm trở lên, phản ứng mức sống hài lòng và bền vững, bảo đảm phát triển bao trùm về an sinh, cơ hội, văn hóa, niềm tin.

- *Chỉ tiêu về chuyển đổi số, cải cách hành chính*

(8) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết toàn trình và một phần trên tổng số hồ sơ của Trung tâm phục vụ hành chính công được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần đạt tối thiểu 50%; Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đạt tỷ lệ tối thiểu 95%.

(9) Đến năm 2030, chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) đứng thứ 35 và chỉ số chuyển đổi số (DTI) đứng thứ 40 trong toàn tỉnh.

- *Chỉ tiêu về Môi trường*

(10) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%; Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch đạt 60%.

(11) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 70%.

(12) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 65%.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1. Phát triển nông, lâm nghiệp bền vững gắn với chuyển dịch lao động nông thôn và xây dựng nông thôn mới

Tập trung phát triển nông nghiệp hàng hóa có lợi thế. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp điều kiện canh tác, ưu tiên các loại cây trồng, vật nuôi đặc sản, đặc hữu, có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ ổn định. Tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn. Tiếp tục tuyên truyền nhân dân thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ rừng, trồng thay thế theo quy định.

Khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế nông nghiệp tổng hợp theo hướng phát triển du lịch nông nghiệp gắn với tiềm năng, lợi thế của địa phương và ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

Triển khai xây dựng nông thôn mới toàn diện; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, hướng tới mô hình "nông thôn đáng sống".

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ lực, đặc sản, OCOP; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng nhân lực.

Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên và môi trường; Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài nguyên đất, rừng, khoáng sản; Kiểm soát chặt chẽ không để xảy ra khai

thác trái phép, làm thất thoát tài nguyên; Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo vệ môi trường, thu gom, kiểm soát, xử lý chất thải nguy hại.

Chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, nâng cao công tác triển khai, tuyên truyền, cảnh cáo sớm về thiên tai, sạt lở, lũ quét.

Tổ chức thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng cho đầu tư xây dựng cơ bản, giao thông...trên địa bàn.

Đẩy mạnh quản lý thu - chi ngân sách chặt chẽ, hiệu quả; Cải thiện môi trường đầu tư. Tăng cường quản lý thu - chi ngân sách Nhà nước chặt chẽ, hiệu quả; Thực hiện thu đúng, thu đủ, khai thác tốt các nguồn thu từ đất đai, khoáng sản, dịch vụ; xử lý nợ đọng, chống thất thu, phấn đấu thu vượt dự toán hằng năm. Thực hiện các biện pháp đẩy mạnh việc giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo kịp thời các khoản chi ngân sách theo dự toán. Kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu ngân sách, thực hiện có hiệu quả pháp lệnh chống lãng phí và tiết kiệm chi ngân sách.

Đẩy mạnh cải thiện, nâng cao hơn nữa chất lượng môi trường đầu tư, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, công khai, đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển.

3.2. Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân

Tập trung phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị, hướng tới giáo dục mở, linh hoạt, phát triển phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống cho học sinh. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, ứng dụng công nghệ hiện đại để đổi mới phương thức dạy, học, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển bền vững.

Thực hiện khám sức khỏe định kỳ toàn dân, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế cơ sở, bảo đảm mọi người dân được chăm sóc công bằng.

Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử và bản sắc văn hóa dân tộc.

Triển khai hiệu quả, đồng bộ các chương trình, chính sách giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển vùng dân tộc thiểu số; chuyển mạnh từ hỗ trợ sang tạo cơ hội, sinh kế bền vững, khơi dậy ý chí vươn lên giảm nghèo.

Thực hiện đầy đủ chính sách với người có công, đối tượng yếu thế; mở rộng bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết yếu, hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo vùng khó khăn.

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phát huy vai trò người có uy tín trong xây dựng đời sống văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội.

Từng bước triển khai Bộ Chỉ số Hạnh phúc, coi đây là công cụ đánh giá chất lượng cuộc sống, mức độ hài lòng của Nhân dân và tiêu chí bắt buộc trong đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của cấp ủy, chính quyền địa phương.

3.3. Đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Tiếp tục đổi mới toàn diện công tác tư pháp, đẩy mạnh cải cách tư pháp, ứng dụng công nghệ số, kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật bằng hình thức đa dạng, hiện đại, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện cơ chế vận hành chính quyền địa phương theo mô hình mới gắn với cải cách hành chính, chuyên đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra, giám sát, khắc phục tình trạng nhũng nhiễu, phiền hà trong giải quyết thủ tục cho người dân và doanh nghiệp.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín; thực hiện công tác cán bộ công khai, minh bạch, dựa trên năng lực, hiệu quả công việc và tinh thần trách nhiệm.

Thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng và Nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý đơn thư, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

3.4. Tăng cường quốc phòng an ninh

Thực hiện tốt công tác quân sự địa phương; củng cố nền quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh Nhân dân gắn với thể trận lòng dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ quốc phòng, an ninh.

Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao chất lượng, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống. Chủ động đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn và mọi âm mưu chống phá. Phát huy phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", nhân rộng mô hình tự quản ở cơ sở, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao cho Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân xã theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã và các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thạch An khóa I, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nông Đức Thuận